

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 16/05/2021)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		16/05		17/05				18/05		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-67	199	107	-144	-79	148	106	-128	-80
	Cửa Ông	-57	161	104	-121	-71	142	95	-113	-77
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-35	193	93	-121	-76	145	90	-102	-78
	Bạch Long Vĩ	-38	183	67	-119	-55	149	71	-102	-57
Thái Bình	Thái Thụy	-31	188	87	-113	-74	141	83	-94	-76
Nam Định	Hải Hậu	-21	141	73	-91	-70	129	72	-78	-75
Ninh Bình	Kim Sơn	0	125	69	-82	-69	125	70	-74	-78
Thanh Hóa	Quảng Xương	-16	122	67	-75	-69	118	65	-66	-74
Nghệ An	Diễn Châu	-58	132	65	-66	-64	104	56	-49	-66
	Hòn Ngư	-61	123	62	-65	-63	100	54	-46	-64
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-62	100	59	-56	-61	87	50	-36	-61
Quảng Bình	Quảng Trạch	-8	68	52	-33	-42	58	39	-22	-40
	Quảng Ninh	4	41	40	-20	-25	37	27	-11	-20
Quảng Trị	Gio Linh	9	14	26	-9	-4	19	14	-4	-1
	Cồn Cỏ	15	18	23	-14	0	23	11	-8	2
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	16	-12	9	2	15	-2	0	5	16
	Phú Lộc	32	-30	-2	13	30	-20	-11	13	33
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	54	-44	-12	21	40	-32	-21	18	46
	Hoàng Sa	74	-49	-33	26	71	-36	-38	18	75
Quảng Nam	Tam Kỳ	62	-57	-23	28	55	-44	-32	25	62
	Cù Lao Chàm	58	-50	-18	26	52	-38	-27	23	58
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	71	-62	-31	29	65	-50	-40	23	70
	Lý Sơn	71	-58	-29	29	66	-46	-36	22	71
Bình Định	Phú Mỹ	73	-61	-33	30	69	-48	-43	18	73
	Quy Nhơn	77	-59	-35	31	73	-46	-43	19	73
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	74	-61	-39	29	70	-46	-46	16	70
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	81	-55	-36	35	78	-40	-44	23	76
	Trường Sa	85	-51	-43	32	79	-37	-49	22	80
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	86	-59	-41	31	76	-46	-52	21	74
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	97	-39	-76	62	77	-21	-97	51	66
	Phú Quý	91	-54	-48	38	80	-39	-60	27	76
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	82	28	-173	98	58	39	-172	82	57
	Côn Đảo	62	54	-181	81	68	64	-179	63	63
TPHCM	Cần Giờ	71	40	-189	96	47	48	-178	87	49
Tiền Giang	Gò Công Tây	66	47	-195	101	43	54	-183	92	45
Bến Tre	Ba Tri	57	56	-203	109	44	62	-190	92	43
Trà Vinh	Duyên Hải	60	63	-207	111	54	72	-201	86	50
Sóc Trăng	Tân Phú	39	88	-209	100	56	90	-206	72	51
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	40	103	-204	60	63	102	-191	37	59
Cà Mau	Năm Căn	53	103	-167	7	74	98	-151	0	68
	Trần Văn Thời	12	62	-57	-18	20	86	-73	-1	26
Kiên Giang	Rạch Giá	-2	54	-17	-5	-34	95	-26	-9	12
	Phú Quốc	-7	38	20	-31	-18	56	7	-16	-3
	Thổ Chu	1	26	13	-26	0	36	3	-8	5

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 2.0	Nam, Tây Nam	Cảnh báo
Nam vịnh Bắc Bộ	0.7 - 1.7	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.8 - 1.3	Đông Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.6 - 0.9	Đông	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 0.6	Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.3	Nam, Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.7 - 0.9	Đông Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.4 - 0.8	Đông, Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	0.4 - 1.1	Đông Nam, Đông	
Giữa Biển Đông	0.4 - 1.0	Đông	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.9	Đông Bắc, Đông	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

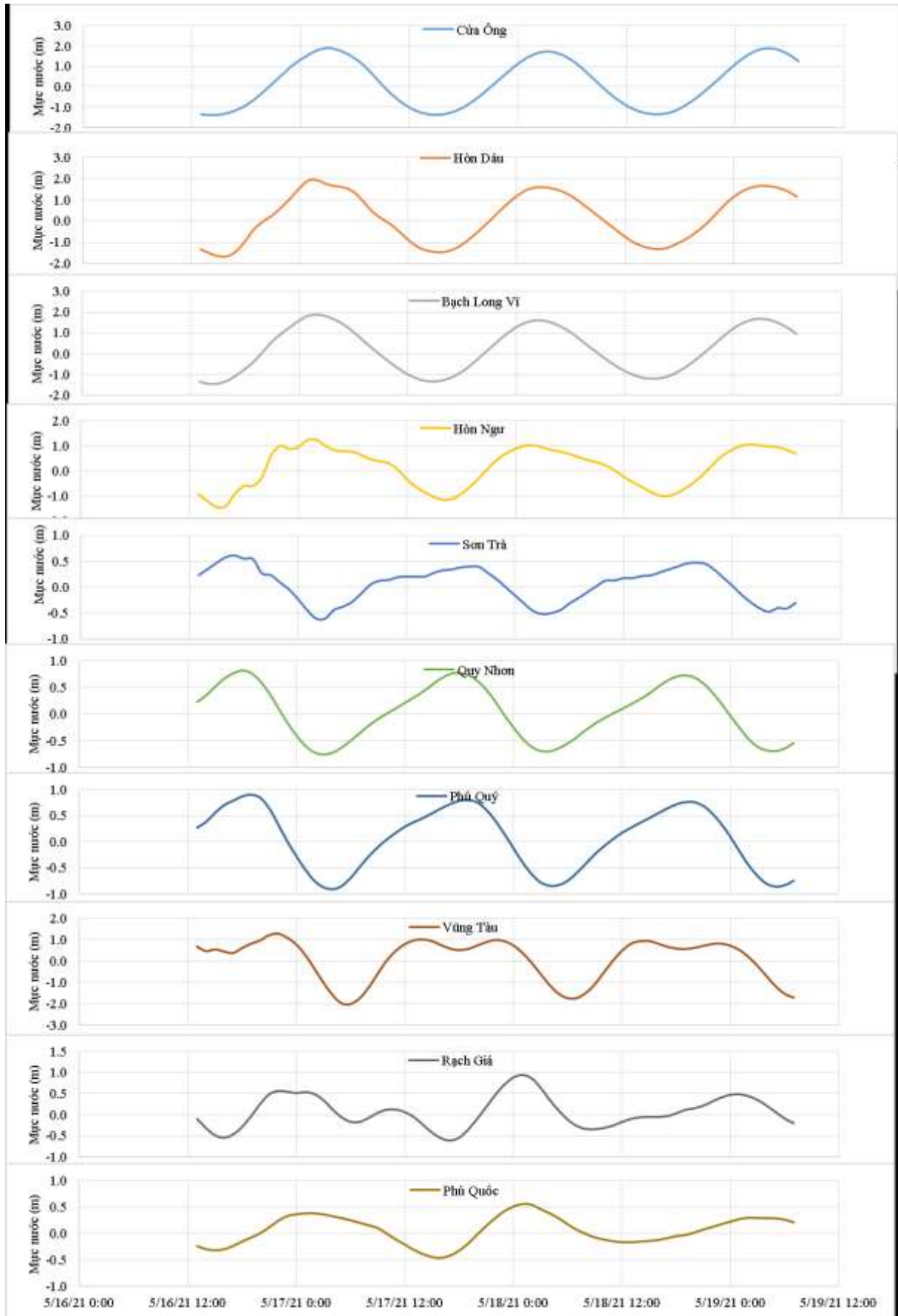
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 17/05/2021

Người xây dựng bản tin: Trần Văn Mỹ

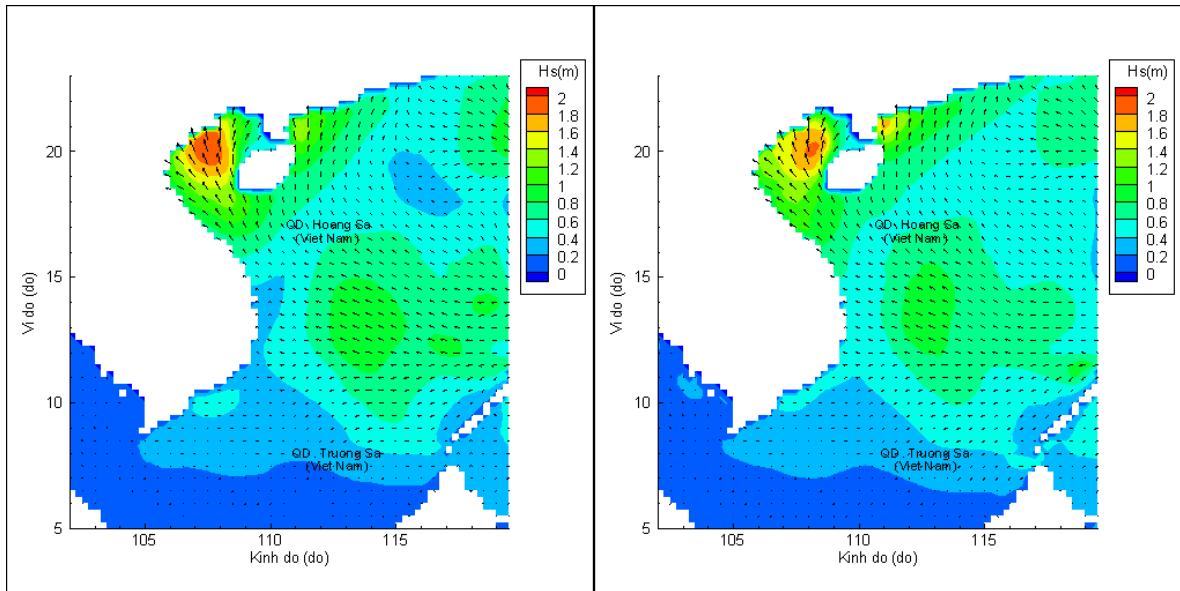
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quý Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

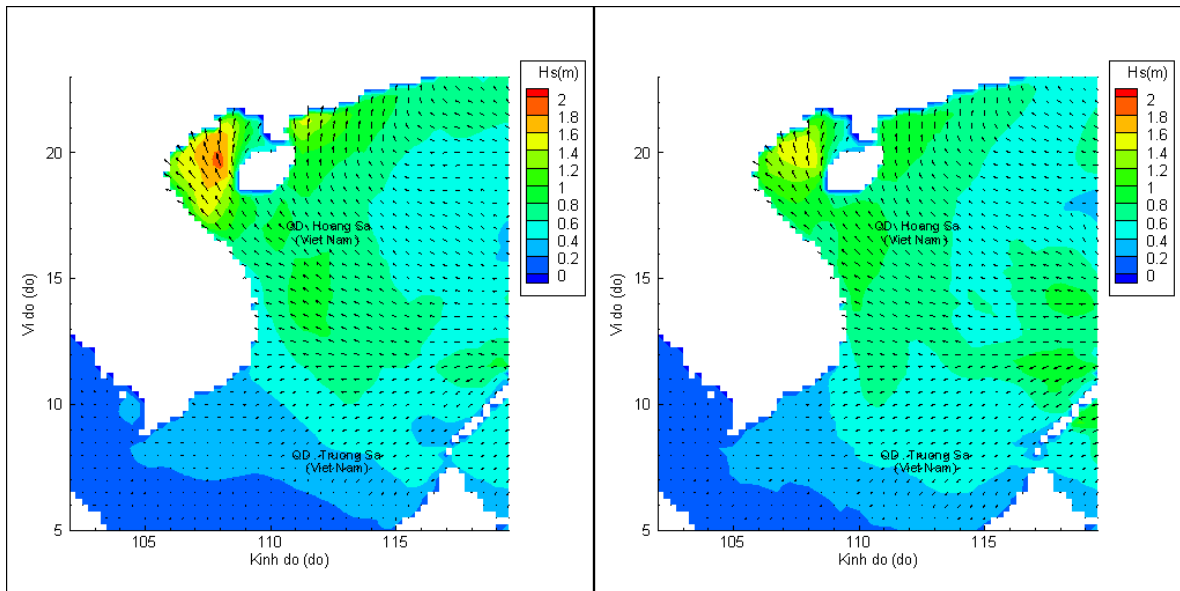


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



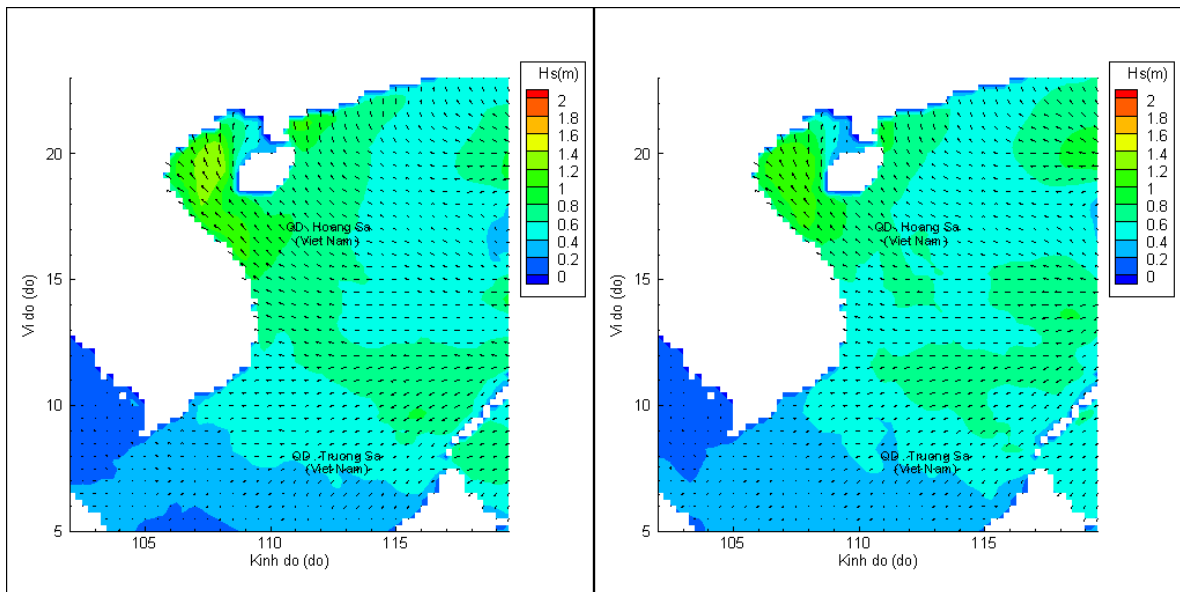
Lúc 13h ngày 16/05/2021

Lúc 19h ngày 16/05/2021



Lúc 01h ngày 17/05/2021

Lúc 13h ngày 17/05/2021



Lúc 01h ngày 18/05/2021

Lúc 13h ngày 18/05/2021